

TIẾN VỀ VÙNG 1.280

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Hàng không nửa cuối năm 2024

Sự phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch, nhu cầu du lịch tăng cao, nhất là tăng trưởng du lịch quốc tế, cùng với chính sách visa thông thoáng, sẽ thu hút nhiều khách du lịch, góp phần cải thiện doanh thu. Đồng thời, cơ sở hạ tầng, bao gồm các sân bay mới và mở rộng, cũng sẽ hỗ trợ tăng trưởng.

Các hãng hàng không có khả năng mở rộng đội bay và cải thiện dịch vụ, nâng cao trải nghiệm khách hàng. Chính sách của nhà nước trong việc khuyến khích đầu tư vào ngành hàng không và phát triển du lịch cũng sẽ góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 6,37 điểm trong phiên 19/09 kết phiên ở mức 1.271,3 điểm.

Thanh khoản giảm 24,03% so với phiên giao dịch ngày 18/09. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 472 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng rung lắc sau 3 phiên tăng liên tiếp trong phiên giao dịch ngày 20/9. VN-Index tiếp tục tăng trưởng khi lực cầu trở lại quanh giá thấp và khối ngoại mua ròng mạnh, tạo niềm tin cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, sau ba phiên tăng liên tiếp, phiên 20/9 sẽ là phiên tái cơ cấu danh mục quỹ, có thể khiến thị trường rung lắc. Áp lực bán ngắn hạn gia tăng khi VN-Index tiến về vùng 1.275-1.280 điểm tăng cao. Vùng giá 1.260-1.265 điểm sẽ là hỗ trợ trong phiên. Hiện tại, rủi ro giảm về vùng 1.240 điểm vẫn thấp, và đây sẽ là ngưỡng chốt lỗ cho các vị thế mua ngắn hạn.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX · 1D O1268.08 H1271.36 L1264.82 C1271.27 +6.37 (+0.50%)



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	55,27	41,98	1.259,26	1.269,81	1.255,39	1.261,37
Hành động	Mua	Quan sát	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

HVN

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 25.200 VND | UPSIDE: +15%

Chiến lược hành động

MUA: Dòng tiền có sự cải thiện, có thể gia tăng từng phần trở lại khi VN-Index đã lấy lại được các mức hỗ trợ quan trọng. Chú trọng cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng cụ thể, tập trung cổ phiếu đầu ngành có dòng tiền vào.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu của thị trường và cân nhắc hạ tỷ trọng danh mục các mã cổ phiếu yếu không có khả năng phục hồi mạnh, nên duy trì tỷ trọng hợp lý.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.271,27	0,50
KLCP (triệu CP)	607,58	-24,03
GTGD (tỷ VND)	14.285	-22,98
Khớp lệnh	11.990	-18,99
Thỏa thuận	2.295	-38,73
HNX-Index		
Đóng cửa	233,77	0,35
KLCP (triệu CP)	56,50	-14,30
GTGD (tỷ VND)	991,2	-12,13
UPCoM		
Đóng cửa	93,63	0,17
KLCP (triệu CP)	51,56	-11,75
GTGD (tỷ VND)	622,1	-14,80

Diễn biến TTCK Mỹ: Cổ phiếu tăng vọt vào thứ năm, với Dow Jones và S&P 500 tăng lên mức cao kỷ lục mới, khi các nhà giao dịch hoan nghênh quyết định hạ lãi suất 0,5% của Cục Dự trữ Liên bang vào thứ tư. Chỉ số 30 cổ phiếu tăng 522,09 điểm, tương đương 1,26%, đóng cửa ở mức 42.025,19, đánh dấu lần đóng cửa đầu tiên trên ngưỡng 42.000. S&P 500 tăng 1,7%, đóng cửa ở mức 5.713,64, lần đầu tiên vượt qua mức 5.700. Nasdaq tăng 2,51%, đóng cửa ở mức 18.013,98.

Thế giới: Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) ngày 19/9 giữ nguyên lãi suất ở mức 5% sau khi lạm phát vẫn ổn định trong tháng 8/2024, song đưa ra tín hiệu có thể giảm lãi suất một lần nữa vào tháng 11/2024. Với 8 phiếu thuận và 1 phiếu chống, Ủy ban chính sách tiền tệ (MPC) của BoE quyết định giữ nguyên lãi suất. Trước đó, đầu tháng 8/2024, BoE lần đầu giảm lãi suất xuống còn 5% kể từ khi dịch COVID-19 bùng phát vào tháng 3/2020. Từ tháng 8/2023, BoE giữ nguyên lãi suất ở mức 5,25%, mức cao kỷ lục trong 16 năm, nhằm kiềm chế lạm phát tăng cao tại Anh.

Việt Nam: Tại các cửa khẩu lớn với Trung Quốc, hoạt động xuất nhập khẩu đã dần trở lại ổn định và tăng trưởng sau bão Yagi. Thống kê mới nhất từ Bộ Công Thương, 8 tháng năm 2024, thương mại hai chiều Việt Nam - Trung Quốc đã đạt 130,78 tỷ USD. Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu từ thị trường này đều tăng. Theo Ban Quản lý Cửa khẩu quốc tế Móng Cái, từ ngày 1/1 đến 15/9, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 2.778,34 triệu USD tăng 24% so với cùng kỳ năm ngoái; trong đó, xuất khẩu đạt hơn 1.746 triệu USD, nhập khẩu hơn 1.032 triệu USD. Lũy kế từ đầu năm đến nay, tổng lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Móng Cái đạt hơn 1,2 triệu tấn, tăng 10% svck. Tổng số phương tiện xuất nhập khẩu hàng hóa được thông quan mỗi ngày khoảng 1.300 xe, có thời điểm lên đến 1.450 xe/ngày.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm về mức 24.580.

Dầu: Giá dầu thô Brent tương lai đã tăng nhẹ để giao dịch trên mức 74,5 USD/thùng vào thứ năm, mức cao nhất trong hơn hai tuần trong bối cảnh kỳ vọng về nhu cầu năng lượng toàn cầu mạnh hơn và phí bảo hiểm rủi ro cao hơn do căng thẳng gia tăng ở Trung Đông.

MWG: Hoạt động gia tăng quy mô siêu thị thuộc Thế giới Di động (MWG) được đẩy mạnh sau những tín hiệu khởi sắc về doanh thu và cả lợi nhuận. Theo đó, Bách Hóa Xanh dự kiến mở mới 10 cửa hàng tại 5 tỉnh thành là TP.HCM (5 cửa hàng), Vĩnh Long (1 cửa hàng), Cần Thơ (1 cửa hàng), Bình Dương (1 cửa hàng) và Đồng Nai (2 cửa hàng). Tính đến cuối tháng 7/2024, Bách Hóa Xanh có 1.704 cửa hàng, tăng 6 cửa hàng so với đầu năm. Nói về cơ hội tăng trưởng trong giai đoạn tới, CEO Bách Hóa Xanh ông Phạm Văn Trọng dự báo doanh thu mỗi cửa hàng vẫn có khả năng tăng trưởng nhưng không mạnh như giai đoạn vừa qua. Nguyên nhân do rất nhiều cửa hàng đã đạt ngưỡng tải hàng hóa và phục vụ tối đa tương ứng với diện tích theo mô hình (khoảng 150 - 200 m2). Sang tới năm 2025, MWG có kế hoạch tăng vốn đầu tư XDCB để mở rộng số lượng cửa hàng. Tuy nhiên, ban lãnh đạo vẫn chưa chốt kế hoạch chi tiết bao gồm số lượng cửa hàng và địa bàn mở rộng.

STB: Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) mới đây thông báo đấu giá tài sản là các khoản nợ xấu của nhóm khách hàng CTCP Bệnh viện Quốc tế Phúc An Khang và Công ty TNHH Đá xây dựng Bình Dương. Đây là tài sản mà VAMC đã mua nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Giá khởi điểm cho tài sản đấu giá là 239,2 tỷ đồng. Tài sản đảm bảo khoản nợ của Bệnh viện Quốc tế Phúc An Khang gồm quyền sử dụng đất (quyền cho thuê) 8.048m2 đất và quyền sở hữu công trình khu công nghiệp tọa lạc tại khu công nghiệp Đồng An. CTCP Bệnh viện Quốc tế Phúc An Khang đi vào hoạt động vào cuối tháng 6/2013, vốn điều lệ 60 tỷ đồng. Bệnh viện Phúc An Khang vốn được chuyển đổi từ dự án căn hộ chung cư Thái Bình Plaza do Công ty TNHH Đá xây dựng Bình Dương làm chủ đầu tư. Đầu năm 2015, Bệnh viện Quốc tế Phúc An Khang chính thức đi vào hoạt động. Nhưng chỉ hơn 2 năm sau, năm 2017, bệnh viện này đã phải đóng cửa vì hoạt động không hiệu quả.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5713,64	1,70	19,79
DJIA	42025,19	1,26	11,50
Nasdaq	18013,98	2,51	20,00
Shanghai	2736,02	0,69	-8,03
Hang Seng	18013,16	2,00	5,67

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2587,2	1,15	25,43
Dầu WTI	71,96	1,42	0,43
Dầu Brent	74,82	1,50	-2,89
Than	139,00	-	-5,05
Đồng	4,2856	1,45	10,44
Quặng sắt	91,57	-0,45	-32,85
Thép	443,80	3,65	-19,50

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	100,67	-0,33	-0,70
USD/JPY	142,75	0,12	1,20
USD/CNY	7,0708	-0,32	-0,76
EUR/USD	1,1159	0,41	1,11
GBP/USD	1,3278	0,57	4,31

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	831,18	33,60	0,60
DXG	259,84	15,80	0,96
PDR	305,33	22,40	2,99
CEO	108,80	15,70	1,95
NKG	128,69	21,50	1,42

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	831,18	33,60	0,60
FPT	697,02	135,20	0,45
VHM	436,47	44,15	0,57
MWG	359,62	68,20	-
HCM	358,35	30,50	1,16

HVN

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (19/09/2024)	21.800
Giá mục tiêu	25.200
Tiềm năng tăng trưởng	15%–23%
Vùng mua	20.400–21.800
Ngưỡng cắt lỗ	<19.500

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 6T đầu năm: HVN đạt doanh thu 52.562 tỷ đồng, tăng gần 20% so với cùng kỳ, với lợi nhuận gộp 6.704 tỷ đồng, gấp 2,2 lần cùng kỳ. Lợi nhuận tăng chủ yếu nhờ công ty mẹ và các công ty con đều có lãi, cùng với thu nhập khác tăng do Pacific Airlines được đối tác xóa nợ theo thỏa thuận.

Thị trường vận tải ngày càng phục hồi và công ty chủ động triển khai hàng loạt các giải pháp như điều hành linh hoạt cung ứng tải vận chuyển, cắt giảm tối đa chi phí, đàm phán giảm giá dịch vụ... đã giúp hoạt động sản xuất kinh doanh cải thiện.

Thị phần tốt: Thị phần HVN thực tế đã tăng rất tốt trong 5 tháng đầu năm 2024 khi tăng từ 36,7% trong năm 2023, đồng thời số lượng khách du lịch ngày càng tăng.

Về nguồn vốn hoạt động, công ty đã và đang đàm phán với các ngân hàng thương mại để có thêm hạn mức tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. HVN sẽ tiếp tục duy trì được các hạn mức tín dụng hiện tại trong năm tiếp theo cũng như đảm bảo thanh toán các khoản gốc vay đến hạn.

Về đề án tái cơ cấu, HVN đã hoàn thành việc xây dựng và báo cáo các cơ quan liên quan, đồng thời đang trình các cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xem xét phê duyệt các đề án này bao gồm (i) Giải pháp cải thiện kết quả sản xuất kinh doanh vận tải hàng không, (ii) Tái cơ cấu tài sản và thoái vốn các công ty con và công ty liên kết để gia tăng thu nhập và dòng tiền, (iii) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn chủ sở hữu.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Du lịch và giải trí
Biến động giá 1Y	10.000 – 37.000
KLGDBQ 10D (CP)	2.214,39
Vốn hóa (tỷ đồng)	48.495,23
BVPS	-5.561
P/E (lần)	56,90
P/B (lần)	-3,92
EPS (VND)	384,87
SL CPLH (triệu CP)	2.214,39
Tỷ lệ free-float (%)	8,04
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	7,53
ROA (%)	1,47
ROE (%)	-5,94

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HVN giao dịch tiệm cận vùng hỗ trợ 20.000–22.300 đồng. Các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng an toàn cho tín hiệu mua. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua an toàn.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	51,10	Mua
MFI	54,04	Mua
MA10	21,01	Mua
MA20	21,28	Mua
MA50	22,91	Quan sát
MA100	25,30	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	LPB	Theo dõi	28,1-29,2			32.500	27.200			
2	POW	Theo dõi	12,7-18,0			14.800	12.300			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	MWG	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			7,4%
2	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			12,7%
3	DGW	Nắm giữ	57,0-59,0	16/8/2024	59.000	67.000	55.100			8,2%
4	DGC	Nắm giữ	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000			3,9%
5	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			1,2%
6	BCM	Nắm giữ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750			1,6%
7	NT2	Nắm giữ	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300			2,6%
8	VPB	Nắm giữ	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800			3,9%
9	VCG	Nắm giữ	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500			1,6%
10	PCI	Nắm giữ	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900			2,1%
11	GVR	Nắm giữ	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000			2,7%
12	HDG	Nắm giữ	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200			5,5%
13	PNJ	Nắm giữ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000			-0,3%
14	CTG	Nắm giữ	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600			3,4%
15	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14100	16500	13000			2,8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	ACB	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	DCM	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	PVT	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	CTG	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	MSN	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	VRE	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	DPG	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%
22	VHC	Chốt lời	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200	16/9/24	70.200	2,2%
23	VNM	Cắt lỗ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600	16/9/24	73.000	-1,9%
24	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
25	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%



Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.